

# VỀ SỰ CÓ MẶT CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN TIẾN HÀNH TỔ TỤNG ĐÃ THỤ LÝ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐẾN PHIÊN TÒA

MAI THẾ BÀY\*

Triệu tập Điều tra viên và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thụ lý giải quyết vụ án hình sự và những người khác đến phiên tòa hình sự để trình bày những vấn đề liên quan đến vụ án là quy định mới trong phần thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Mặc dù trên thực tiễn, quy định này chưa được áp dụng nhiều, song đã có những ý kiến trái chiều.

*Từ khóa: Điều tra viên; Kiểm sát viên; thủ tục tố tụng; triệu tập đến phiên tòa.  
Nhận bài: 07/6/2019; biên tập xong: 25/6/2019; duyệt bài: 17/7/2019.*

Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 quy định về sự có mặt của Điều tra viên và những người khác tại phiên tòa. Theo đó, trong quá trình xét xử, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng xét xử có thể triệu tập Điều tra viên, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thụ lý, giải quyết vụ án và những người khác đến phiên tòa để trình bày các vấn đề liên quan đến vụ án.

Những người tiến hành tố tụng theo quy định tại Điều 34 của BLHS năm 2015 gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên;

Chánh án, Phó Chánh án Tòa án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên.

Trong bài viết này, tác giả đề cập đến các chức danh Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán là những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, đã trực tiếp thụ lý vụ án hình sự và đã tiến hành tố tụng, giải quyết đối với vụ án hình sự đó. Trong ba chức danh này thì Thẩm phán chỉ có thể được triệu tập đến phiên tòa cấp phúc thẩm (sau khi đã thụ lý và tiến hành tố tụng đối

\* Tiến sĩ, Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Tương trợ tư pháp về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

với vụ án hình sự ở cấp sơ thẩm), Điều tra viên và Kiểm sát viên thì có thể được triệu tập đến phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa cấp phúc thẩm.

Tại Điều 317 BLTTHS năm 2015 quy định Điều tra viên, Kiểm sát viên, người khác có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trình bày ý kiến. Theo đó, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng xét xử tự mình hoặc theo đề nghị của người tham gia tố tụng yêu cầu Điều tra viên, Kiểm sát viên, người khác có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trình bày ý kiến để làm rõ những quyết định, hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quy định trên, mặc dù thực tiễn chưa áp dụng nhiều, song đã xuất hiện những ý kiến khác nhau về vấn đề này.

Có ý kiến cho rằng, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán là những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thụ lý, giải quyết vụ án, nếu được triệu tập đến phiên tòa xét xử các đối tượng mà mình đã tiến hành điều tra, truy tố, xét xử thì sẽ không khách quan. Ý kiến khác thì cho rằng, tất cả các ý kiến của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán đã được thể hiện trong bản kết luận điều tra vụ án, trong cáo trạng và trong bản án; còn đối với những quyết định, hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã có trong hồ sơ vụ án.

Theo tác giả, đây là một chế định mới nên chưa có cơ sở thực tiễn để tổng kết đánh giá. Vì vậy, rất cần được tiếp tục nghiên cứu, trao đổi xoay quanh các quy định cụ thể:

*Thứ nhất*, cần làm rõ thuật ngữ “khi xét thấy cần thiết” trong Điều 296 BLTTHS năm 2015, vì thuật ngữ này gây khó hiểu

và hiểu không thống nhất. Tính cần thiết được xác định trên cơ sở nào? Sự cần thiết khách quan và cấp độ cần thiết do tính chất của vụ án hay do hồ sơ vụ án. Có trường hợp một số người tham gia tố tụng thấy cần thiết và đề nghị triệu tập những người này đến phiên tòa nhưng Hội đồng xét xử thấy không cần thiết. Trong một số vụ án, những người tiến hành tố tụng được triệu tập đến phiên tòa nhưng trong suốt thời gian xét xử không có một câu hỏi nào cho họ. Điều đó đặt ra vấn đề về tính cần thiết của việc triệu tập những người này. Sự có mặt của họ là bắt buộc từ khi nào trong phiên tòa xét xử cũng cần được cân nhắc, bởi vì, có phiên tòa có nhiều người tham gia, việc làm thủ tục phiên tòa mất rất nhiều thời gian, trong khi họ đến phiên tòa chỉ để trả lời hoặc giải thích các câu hỏi (nếu có) liên quan đến hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện trước đó. Nên chăng cần tính toán sự có mặt của họ khi và chỉ khi có những câu hỏi được đặt ra. Ngược lại, sẽ làm ảnh hưởng đến công việc bình thường của họ.

*Thứ hai*, cần xác định địa vị pháp lý của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán khi được triệu tập đến phiên tòa. Theo quy định của BLTTHS năm 2015, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán là những người tiến hành tố tụng. Khi được triệu tập đến phiên tòa theo giấy triệu tập của Hội đồng xét xử, họ sẽ có tư cách gì trong phiên tòa. Đây là vấn đề quan trọng nhất, chi phối các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và hậu quả pháp lý của những người này. Chỉ khi xác định được địa vị pháp lý (tư cách có mặt tại phiên tòa) thì mới có các quy định về

(Xem tiếp trang 64)

cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường sống của nhân loại. □

**Danh mục tài liệu tham khảo**

1. Công ước CITES.
2. Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (UNTOC).
3. Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.
4. Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, phần Các tội

phạm, Nxb. Công an nhân dân.

5. Luật tương trợ tư pháp năm 2007.

6. Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

7. Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) (2017), Báo cáo kết quả rà soát việc giải quyết các vụ án về động vật hoang dã tại các Viện kiểm sát nhân dân.

8. Nguyễn Thị Quế Thu (2018), *Điều ước quốc tế Lý luận và thực tiễn áp dụng điều ước quốc tế về phòng, chống tội phạm tại Việt Nam (Sách chuyên khảo)*, Nxb. Công an nhân dân.

## VỀ SỰ CÓ MẶT ...

*(Tiếp theo trang 21)*

quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ khi có mặt tại phiên tòa và nếu từ chối không có mặt thì sẽ bị xử lý thế nào?

Chính vì chưa quy định rõ địa vị pháp lý của những người này khi được triệu tập đến phiên tòa mà trong nhiều bài viết hoặc trong các hội thảo khoa học, nhiều người không biết nên sử dụng khái niệm nào: Là người tiến hành tố tụng; người tham gia phiên tòa; người tham dự phiên tòa hay đơn giản chỉ là người có mặt tại phiên tòa... Thực chất họ là những người tiến hành tố tụng, nhưng ở giai đoạn trước đó nên không thể là “người tiến hành tố tụng”: tại phiên tòa; là “người tham gia tố tụng” cũng không được, vì nếu là người tham gia tố tụng thì họ tham gia với tư cách gì. Chỉ có thể gọi họ là “người tiến hành tố tụng có thẩm quyền đã thụ lý và tiến hành tố tụng đối với vụ án và có mặt tại phiên tòa”. Ngay cả khi gọi họ như vậy cũng cần phải được quy định trong BLTTHS.

*Thứ ba*, trong khi chưa có quy định rõ về địa vị pháp lý của những người này thì thuật ngữ “triệu tập” cũng cần được giải thích để hiểu với ý nghĩa Hội đồng xét xử thông báo cho cơ quan của những người này biết để cử họ đến, có mặt tại phiên tòa.

Quy định này cũng khó khăn trong áp dụng cho các Kiểm sát viên: Trường hợp Kiểm sát viên đã thụ lý vụ án, không được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử thì việc triệu tập đến phiên tòa không có vướng mắc. Trường hợp Kiểm sát viên đã thụ lý vụ án, đồng thời được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử (khi Hội đồng xét xử chưa biết ai sẽ tiến hành tố tụng tại phiên tòa) thì việc triệu tập đến phiên tòa là không thể, vì Kiểm sát viên có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thụ lý giải quyết vụ án hình sự đến phiên tòa với tư cách là người tiến hành tố tụng.

Thiết nghĩ, những vấn đề tác giả đưa ra trên đây rất cần được các cơ quan có thẩm quyền giải thích, hướng dẫn và cần được tiếp tục nghiên cứu để góp phần hoàn thiện quy định về sự có mặt của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã giải quyết các vụ án hình sự đến phiên tòa. □